|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**  **QUẬN TÂN PHÚ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ | *Tân Phú, ngày 30 tháng 01 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ các Điều 212, 213, 366, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1131/2022/HNST ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

* Bà Ngô Thị T, sinh năm 1994;
* Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: 145 Lê N, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Hữu T được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.
2. Về con chung: Bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Hữu T xác nhận không có.
3. Về tài sản chung: Bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Hữu T xác nhận tự thoả thuận giải quyết.
4. Về nợ chung: Bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Hữu T xác nhận không có.
5. Về lệ phí việc hôn nhân sơ thẩm là 300.000 *(ba trăm ngàn)* đồng bà Hương và ông Nhân phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036607 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Ngô Thị T thuận tình ly

hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Hữu T (theo Giấy

chứng nhận kết hôn số 50, cấp ngày 29/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc T, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

* Về con chung: Hai bên xác nhận không có.
* Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thoả thuận giải quyết.
* Về nợ chung: Bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Hữu T cùng xác nhận không

có.

1. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu T và bà Ngô Thị T phải chịu 300.000

*(ba trăm ngàn)* đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036607 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông T và bà T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***: | **THẨM PHÁN** |
| * Các đương sự; * TAND TPHCM; * VKSND quận Tân Phú; * Chi cục THADS quận Tân Phú; * UBND xã Lộc Thuỷ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế (để ghi vào sổ ghi chú); * Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Tiến). | **Trần Anh Tuấn** |